

Bản án số: 14/2019/HS-PT
Ngày 20-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Ương.

Các Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân,

Bà Nông Biên Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:

Bà Nông Diệu Linh - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Huy H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Huy H, sinh năm 1981 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT: Khu 3, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: Khu 1 - Tập thể giáo viên Trường Trung học phổ thông huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Giáo viên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Hoàng Duy S, sinh năm 1950 và bà Trần Thị B1, sinh năm 1951; có vợ: Mông Thị N, sinh năm 1983 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- Người bào chữa: Ông Hoàng Hải A, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư D

- Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang (Bào chữa theo yêu cầu của bị cáo); Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/4/2018, Hạt kiểm lâm huyện B tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc phát hiện 01 (Một) cây gỗ nghiêng bị chặt hạ tại Km8, đường quốc lộ 34 thuộc địa phận xóm N1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Sau khi nhận được thông tin Hạt kiểm lâm huyện B đã tiến hành điều tra xác minh ban đầu. Đến ngày 18/4/2018, Hạt kiểm lâm huyện B đã tiến hành đo xác định khối lượng cây gỗ bị chặt hạ là 12,521 m³. Ngày 20/4/2018, Hạt kiểm lâm huyện B phối hợp với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Viện kiểm sát nhân dân huyện B tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ khai thác gỗ nghiêng xảy ra tại tiểu khu 71, khoảnh 1, lô 2, thửa đất 01 (thuộc xóm N1, thị trấn P, huyện B) trạng thái rừng TXP (Rừng tự nhiên) chức năng, phòng hộ. Ngày 21/4/2018, Hạt Kiểm Lâm huyện B lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của vụ việc khai thác gỗ nghiêng trái phép gồm: Bao gồm thân cây, cành nhánh và gốc cây có tổng khối lượng 12,521 m³ bảo quản tại hiện trường xảy ra khai thác do người dân cản trở chưa vận chuyển về được; 01(Một) Pa Lăng xích đã bị hư hỏng, 100 mét cáp lùa loại đường kính phi (φ) 16 mm, 350 mét cáp lùa loại φ22 mm và 40,5 mét dây thừng φ16 mm tạm giữ tại Hạt kiểm lâm huyện B. Ngày 07/5/2018, Hạt kiểm lâm huyện B phối hợp với các cơ quan chức năng đã vận chuyển 10 (Mười) khúc gỗ nghiêng bị khai thác trái phép về trụ sở Hạt kiểm lâm huyện B để bảo quản, còn gốc cây vẫn bảo quản tại hiện trường.

Hạt kiểm lâm huyện B đã ra Quyết định khởi tố vụ án số: 01/QĐKT ngày 07/5/2018 về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Đến ngày 14/5/2018, Hạt kiểm lâm huyện B đã chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B (CQCSĐT) Công an huyện B để tiếp tục điều tra vụ án.

Ngày 14/8/2018, Lầu Văn T - sinh năm 1995 (trú tại Khu 4, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng) đến CQCSĐT Công an huyện B đầu thú, giao nộp 02 (Hai) đèn pin đã qua sử dụng, có dây đội đầu và 01(Một) chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI đã qua sử dụng mà T đã sử dụng vào việc chặt cây gỗ nghiêng. T khai nhận là người trực tiếp dùng cưa máy chặt hạ cây gỗ nghiêng tại N1, thị trấn P. Cụ thể: Khoảng đầu tháng 4/2018, T cùng H là giáo viên trường THPT B đến xóm N1, thị trấn P để xem một cây gỗ nghiêng và tìm cách chặt hạ. H thuê T chặt hạ cây gỗ nghiêng với giá tiền từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng. H nói: “Có đủ dụng cụ để chặt cây cho không bị đổ xuống đường dây tải điện phía dưới”. Đến ngày 15/4/2018 là ngày nghỉ, nên H đề nghị chặt ngay trong đêm. H gọi T ra quán nước ở khu 4, thị trấn P để bàn bạc. Trong lúc bàn bạc, H gọi thêm 04 (bốn) người nữa là B2, T1, V và X để nhờ giúp sức nhưng chỉ có 03 người gồm B2, T1 và V đồng ý giúp kéo cáp, còn X không tham gia.

Ngày 15/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với 04 (Bốn) đối tượng Hoàng Huy H, Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V, Lầu Văn T về tội: “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo khoản 2 Điều 232 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bắt tạm

giam đối với 03 (Ba) bị can gồm: Hoàng Huy H, Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Quan Văn T1 vào ngày 22/8/2018.

Ngày 21/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 19, trưng cầu giám định loại gỗ đối với cây gỗ bị chặt hạ tại xóm N1, thị trấn P, huyện B. Tại bản kết luận giám định số: 289/CNR-KHTC ngày 23/8/2018 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng - Viện khoa học Nông nghiệp Việt Nam kết luận: Mẫu gỗ giám định tên Việt Nam là gỗ Nghiến, thuộc bảng IIA, Nhóm II. Thực vật rừng, động vật rừng, hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại.

Kết quả điều tra: Đầu tháng 4/2018, Lầu Văn T nói cho H biết có 01 (Một) cây gỗ đang chìm ở dưới lòng sông G (thuộc địa phận xóm N1, thị trấn P, B). H có ý định khai thác cây gỗ này, nên cùng T đi mảng ra xem. Sau khi xem xong cây gỗ dưới lòng sông, T chỉ cho H 01 (Một) cây gỗ nghiến chưa bị chặt hạ, ở trên sườn núi, phía bên phải đường quốc lộ 34 hướng đi Bảo Lạc, ngay phía trên đoạn có cây gỗ chìm dưới lòng sông G. Cả hai lên xem, thì thấy cây nghiến có 03 cành, đường kính gốc trung bình khoảng 1 m, phía dưới có đường dây tải điện đi qua, vị trí cây cách xa nhà dân. H cùng T bàn nhau, nếu chặt cây gỗ này sẽ không xin được giấy phép khai thác, nhưng nếu xẻ nhỏ ra thì có thể vận chuyển về làm nhà được. Giá tổng cộng gồm: Tiền mua cây, thuê chặt và xẻ là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). T nói là cây nghiến này nằm trên đất rẫy của người quen, người này bán cả cây. Nhưng T không nói tên, địa chỉ và H cũng không hỏi, không gặp người này, chỉ thỏa thuận và có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền cho T khi xẻ xong cây gỗ. H đã đồng ý mua cây gỗ nghiến này để chặt hạ rồi xẻ thành cột làm nhà. Khoảng 17 giờ, ngày 15/4/2018 H gọi B2, T1, V, X ra quán uống nước. Tại đây, cả nhóm gặp và làm quen với Lầu Văn T. Trong lúc ngồi nói chuyện, H có nhờ B2, T1, V, X giúp chặt hạ 01 cây gỗ (chưa nói là cây gì) tại xóm N1, thị trấn P, huyện B nhưng không ai đồng ý, vì thấy chặt cây vào ban đêm giống việc chặt trộm. Lầu Văn T cũng cảm điện thoại gọi tìm người để giúp, nhưng không tìm được. H lại nói: “Nếu không giúp chặt hạ cả cây thì chỉ giúp kéo, buộc dây cáp chặt hạ 02 cành để không cho rơi xuống đường dây tải điện” rồi cho về và Lầu Văn T cũng có lời nhờ giúp chặt cây. Vì quen biết và sợ H gây khó dễ khi trả tiền công thuê vận chuyển cây gỗ Phay, nên B2, T1 và V đồng ý giúp. Còn X vẫn không đồng ý, vì lý do mơ thấy điềm xấu. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, H gọi B2, T1 và V lên phòng để chuẩn bị đi chặt cây, H lấy một bao tải chứa Pa Lăng xích loại 2,5T (tấn) và dùng xe máy Honda Dream, Biển kiểm soát (BKS): 22K9-xxxx chở đi trước, còn B2, T1 và V đi một xe theo sau. Khi lên đến nơi, vì trời sắp mưa nên H quay về lấy áo mưa. B2, T1, V mang cáp và Pa Lăng xích và đồ đã chuẩn bị lên gốc cây. Còn T Tự mang đồ của mình. B2, T1 và V khi đến gốc cây đều biết là cây gỗ nghiến, biết rõ việc chặt một cây nghiến còn tươi là không hợp pháp nhưng vì đã nhận lời nên vẫn giúp H. Khi đi lấy áo mưa quay lại, lên gốc cây thì H là người bày lễ, thắp hương trước khi chặt cây. Sau khi H làm lễ xong, T trèo lên cây để buộc cáp, H chỉ đạo T1, V giúp kéo cáp để buộc vào một gốc cây gần đó để khi đổ không trúng đường dây điện. Còn B2 xuống đường, lấy xe máy quay về đoạn đường gần thủy điện M để đợi. Trong lúc ngồi đợi, H và B2 có nhiều lần gọi điện thoại

cho nhau, H hỏi: “Có xe đi qua không?”, nếu có thì B2 nói là: “Có”, còn không thì B2 nói là “Không”. Sau khi chặt xong 02 cành nhánh thì T buộc cáp vào cành thứ ba để chặt gốc. Vì gốc cây to nên H giúp T1, V kéo cáp buộc vào một gốc cây trên sườn dốc, cách gốc cây nghiêng đang chặt 30,7m và dùng Pa Lăng xích để kéo căng sợi dây cáp để khi cây đổ không vướng đường dây điện và không lặn xuống đường quốc lộ 34. Buộc xong, H và V về trước để H còn chuẩn bị lên lớp còn T1 vẫn ở lại giúp T. T chờ đến khoảng 04 giờ 00 phút, sáng ngày 16/4/2018 thì cây đổ, gốc cây buộc cáp bị bung gốc không giữ được nên cây nghiêng lặn xuống đường quốc lộ 34. T gọi điện báo cho H thì H bảo mọi người đi về. T và T1 thu dọn đồ và gọi điện cho B2 lên đón cả hai đi về bỏ lại cây nghiêng trên đường.

Khoảng hơn 04 giờ 00 phút, ngày 16/4/2018. B2, T1, V quay về đến trường Trung học phổ thông huyện B để gặp H, H đưa cho V 2.400.000 đồng và giao xe máy Honda Dream, BKS 22K9-xxxx cho V đi về nhà. Sau đó V chia đều mỗi người được 800.000 đồng. B2, T1 và V còn quay lại B làm thuê đến tháng 6/2018 mới về quê tại huyện N1, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 17/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành đối chất giữa T1, V, B2 với Hoàng Huy H. Kết quả: T1, V, B2, H đều thừa nhận H là người trực tiếp rủ và phân công, chỉ đạo T1, V, B2 tham gia chặt cây gỗ nghiêng.

Bị can Lâu Văn T đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đã bỏ trốn đi khỏi địa phương. Ngày 06/10/2018, CQCSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định truy nã đối với Lâu Văn T; ngày 19/10/2018, đã ra Quyết định tách vụ án, tách hành vi của Lâu Văn T để xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSBL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Hoàng Huy H, Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và Quan Văn T1 về tội: "Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã xét xử các bị cáo các bị cáo Hoàng Huy H, Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và Quan Văn T1 phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 232; Điều 38; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Huy H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 16 tháng 8 năm 2018. Phạt tiền đối với bị cáo H số tiền: 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hứa Thanh B2: 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 tháng (Ba mươi sáu tháng), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện N1, tỉnh Tuyên Quang để giám sát và giáo dục. Trả tự do cho bị cáo Hứa Thanh B2 ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 (Hai mươi bốn)

tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 8 năm 2018.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quan Văn T1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; ngày bị cáo T1 chấp hành án phạt tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Pa lăng xích (Gồm cả xích và hai cái móc nối với nhau); 100m dây cáp lùa loại ϕ 16 mm; 40,5m dây thừng loại ϕ 16mm; 02 (Hai) đèn pin loại sạc điện, màu tím (tím than) có nút bấm màu đỏ, dây đeo màu đen.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng màu vàng đồng đã qua sử dụng, nhãn hiệu HUAWEI loại hai sim, mặt trước đã bị rạn nứt nhiều đường ngang màn hình, bốn góc phía sau đã bị mòn lộ phần nhựa màu trắng đục của Lâu Văn T điện thoại không khởi động được; 01 (Một) điện thoại di động Nokia màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng đục, màn hình và bàn phím màu đen, trên máy gắn sim số: 0974.525.xxx đã qua sử dụng của bị cáo H có sử dụng để liên lạc bàn bạc thực hiện hành vi phạm tội; 10 (Mười) khúc gỗ nghiến gồm: thân, cành, nhánh có khối lượng 11,391 mét khối, đang được bảo quản tại Hạt kiểm lâm huyện B, Cao Bằng và phần gốc cây có khối lượng 1,130 m³ tại hiện trường.

- Trả lại cho bị cáo H 01 (Một) điện thoại di động Nokia màn hình cảm ứng (màu đen) lắp 02 (hai) sim trên máy gắn sim số: 0974.525.xxx và sim 0866.934.xxx; hoàn trả cho bị cáo T1 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO cảm ứng (vỏ màu đen) loại 02 (Hai) sim, có gắn 01 (Một) sim và thẻ nhớ 02GB.

- 02 (Hai) đèn pin loại sạc bằng điện (màu tím than), có nút bấm đỏ, dây đeo màu đen (cả hai đèn khi bật không sáng); 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, màu vàng đồng đã qua sử dụng, nhãn hiệu HUAWEI, loại hai sim, mặt trước đã bị rạn nứt thành nhiều đường ngang màn hình, bốn góc phía sau đã bị mòn lộ phần nhựa màu trắng đục, máy không khởi động được; tiếp tục tạm giữ đến khi bắt được đối tượng Lâu Văn T sẽ được giải quyết, xử lý.

- Đối với 375,3m dây cáp lùa loại (ϕ 22mm) giao cho Hạt kiểm lâm huyện B, Cao Bằng tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Xác nhận tình trạng vật chứng, tài sản vụ án đã được giao tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 06 ngày 19/11/2018 và Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 07 ngày 22/11/2018).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2019, bị cáo Hoàng Huy H kháng cáo, không nhất trí toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện B. Về quyết định của tòa án, mức xử phạt bị cáo là chủ mưu là không

đúng và oan sai. Yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm d khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự là đúng. Nhưng mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với 375,3m dây cáp lựa loại (φ 22mm) cấp sơ thẩm nhận định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử hoàn trả lại cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Huy H có kháng cáo, đơn kháng cáo được gửi trong hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H cho rằng bị cáo không phải là chủ mưu và bị oan. Tuy nhiên, tại các biên bản đối chất, các bị cáo Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và Quan Văn T1 đều xác nhận đúng bị cáo Hoàng Huy H là người đã tổ chức, tham gia khai thác cây gỗ nghiêng; bị cáo H là người trực tiếp rử và phân công, chỉ đạo T1, V, B2 tham gia chặt cây gỗ nghiêng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố, mẹ của bị cáo có nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Do vậy, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự. Đối với vật chứng là sợi dây cáp không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần hoàn trả lại cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của Hoàng Huy H, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Người bào chữa Hoàng Hải A trình bày lời bào chữa: Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự là đúng. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải. Bố, mẹ bị cáo có nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu Nước và đều được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đối với 375,3m dây cáp lựa loại (φ 22mm) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nhà ở, thu nhập chủ yếu là tiền lương, bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Huy H đồng ý với quan điểm của người bào chữa Hoàng Hải A

Tại phiên tranh luận, bị cáo không có ý kiến đối đáp lại, nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, mong Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H được gửi trong hạn luật định, nên được xác định là hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong ngày 15/4/2018, bị cáo Hoàng Huy H cùng các đồng phạm khác là Lâu Văn T, Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và Quan Văn T1 đã có hành vi chặt hạ một cây gỗ nghiêng không có giấy phép khai thác tại tiểu khu 71, khoảnh 1, lô 2, thửa đất 01 (thuộc xóm N1, thị trấn P, B), trạng thái rừng TXP (rừng tự nhiên), chức năng phòng hộ. Tổng khối lượng cây gỗ bị chặt hạ là 12,521m³. Tại bản kết luận giám định số: 289/CNR-KHTC ngày 23/8/2018 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng - Viện khoa học Nông nghiệp Việt Nam kết luận: Mẫu gỗ giám định tên Việt Nam là gỗ Nghiến, thuộc bảng IIA, Nhóm II. Thực vật rừng, động vật rừng hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H: Bị cáo cho rằng bị cáo không phải là chủ mưu trong vụ án. Tuy nhiên, các bị cáo Hứa Thanh B2, Nguyễn Văn V và Quan Văn T1 đều xác nhận đúng bị cáo Hoàng Huy H là người đã tổ chức, tham gia khai thác cây gỗ nghiêng; bị cáo H là người trực tiếp rử và phân công, chỉ đạo T1, V, B2 tham gia chặt cây gỗ nghiêng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được việc khai thác, vận chuyển gỗ nghiêng, không làm hồ sơ, thủ tục xin phép cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, ảnh hưởng xấu đến công cuộc bảo vệ và phát triển rừng của Nhà nước ta. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố, mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với 375,3m dây cáp lựa loại (φ 22mm) cấp sơ thẩm nhận định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng lại

xử giao cho Hạt kiểm lâm huyện B, tỉnh Cao Bằng tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật là không đúng, cần hoàn trả lại cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, còn phải nuôi 02 con nhỏ ăn học, hiện nay hai vợ chồng vẫn sống ở tập thể giáo viên, thu nhập chính của 02 vợ chồng chủ yếu là lương. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H, sửa bản án sơ thẩm. Đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của luật sư bào chữa là có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Huy H sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Huy H: 03 (Ba) năm tù về tội: “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 8 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử trả lại cho bị cáo Hoàng Huy H số vật chứng gồm:

- 01(Một) điện thoại di động Nokia màn hình cảm ứng (màu đen) lắp 02 (hai) sim trên máy gắn sim số: 0974.525.xxx và sim 0866.934.xxx;

- 375,3m dây cáp lùa loại (φ 22mm).

Xác nhận tình trạng vật chứng, tài sản vụ án đã được giao tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 06 ngày 19/11/2018 và Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 07 ngày 22/11/2018.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- Phòng KTNV và THAHS;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Ương